

Bản án số: **53/2022/HS-ST**
Ngày: 12/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S.D, TỈNH T.Q

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân
2. Ông Lại Vi Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện S.D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tất Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S.D, tỉnh T.Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2022/TLST-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

T.Q.T, sinh ngày 07/01/1999 tại huyện S.D, tỉnh T.Q.

Nơi cư trú: Thôn T.T, xã T.S, huyện S.D, tỉnh T.Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn C, sinh năm 1966 và bà: Hà Thị Thúy H, sinh năm 1965; vợ, con: chưa có ; anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2022 đến ngày 17/01/2022. Hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 01/2022, T.Q.T sử dụng mạng xã hội Facebook có tên “Trần T” tìm kiếm thấy có bài đăng quảng cáo bán pháo hoa nổ kèm số điện thoại liên hệ 0814.314.885, T sử dụng số điện thoại 0985.090.673 của mình gọi cho người sử dụng số điện thoại 0814.314.885 để hỏi mua pháo hoa nổ thì được người đó cho biết giá bán: 500.000đ loại pháo hoa nổ giàn 49 ống một hộp, 1.000.000đ

loại pháo hoa nổ giàn 100 ống một hộp, 20.000đ loại pháo hoa nổ hình bóng điện, 40.000đ loại pháo nổ hình trụ. Sau đó T đăng nhập vào mạng xã hội zalo qua số điện thoại 0985.090.673 có tên “T.Q.T” nhắn tin với số điện thoại có tên “Hoàng Anh” để đặt mua 01 hộp pháo hoa nổ giàn 49 ống, 01 hộp pháo hoa nổ giàn 100 ống, 13 quả pháo hoa nổ hình bóng điện, 06 quả pháo nổ hình trụ với tổng số tiền 2.000.000đ.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, T nhận được cuộc gọi từ số 0814.314.885 nói đã có pháo hoa nổ như T đã đặt và hẹn 21 giờ 30 phút cùng ngày gặp T tại đường đê gần ngã ba thôn Phan Lương, xã Trường Sinh, huyện S.D để giao pháo nổ. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 22B1 – 849.81 của anh Đỗ Đình Duyệt, trú tại thôn Thái Thịnh, xã Trường Sinh, huyện S.D (khi cho T mượn xe anh Duyệt không biết T sử dụng để đi mua pháo hoa nổ) đi đến địa điểm hẹn gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, sau đó người đàn ông đưa cho T 01 thùng bìa cát tông bên trong có chứa pháo hoa nổ mà T đã đặt mua, T đưa cho người đàn ông đó số tiền 2.000.000đ rồi điều khiển xe mô tô chở pháo hoa về nhà. Khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn Phan Lương, xã Trường Sinh, huyện S.D thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Công an huyện S.D phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi vận chuyển hàng cấm.

Tại Kết luận giám định số 135/GĐ - KTHS ngày 13/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q. Kết luận: 01 khối hộp kích thước (15,5 x15,5x15) cm gửi giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 1,6 kg (một phẩy sáu kilogam); 01 khối hộp kích thước (27x27x14,5) cm gửi giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 4,4 kg (bốn phẩy bốn kilogam); 13 vật hình bóng đèn điện gửi giám định là pháo hoa nổ, khối lượng là 0,5 kg (không phẩy năm kilogam); 06 vật hình trụ có kích thước đường kính 3,2 cm, chiều cao 9,2 cm gửi giám định là pháo nổ, khối lượng 0,2 kg (không phẩy hai kilogam).

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKSSD, ngày 15/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D đã truy tố T.Q.T về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo T.Q.T phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo T.Q.T từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Trường Sinh, huyện S.D, tỉnh T.Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cattong được niêm phong bên ngoài bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q và chữ ký của bị cáo, bên trong có chứa số pháo còn lại sau giám định là 6,134 kg.

- Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã T khản khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 10/01/2022 tại đoạn đường liên xã thuộc thôn P.L, xã T.S, huyện S.D, T.Q.T đã có hành vi tàng trữ hàng cấm với khối lượng là 6,5 kg (sáu phẩy năm kilogam) pháo hoa nổ và 0,2 kg pháo nổ về để mục đích sử dụng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D truy tố T.Q.T về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

[2] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương, vi phạm chính sách cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển và đốt pháo hoa nổ của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, biết hành vi tàng trữ pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “*T khản khai báo, ăn năn hối cải*”, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội

đồng xét xử thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Quá trình điều tra xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ pháo hoa nổ có trọng lượng 6,5 kg (số lượng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là 6kg) và 0,2 kg pháo nổ (số lượng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là 0,134kg) được đựng trong 01 hộp bìa cattong được niêm phong bên ngoài bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q và chữ ký của bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy: Số pháo hoa nổ và pháo nổ trên là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông gặp T.Q.T vào ngày 10/01/2022, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Đỗ Đình Duyệt khi cho T.Q.T mượn xe mô tô biển số 22B1 - 849.81 không biết T sử dụng xe mô tô để đi mua pháo nổ nên không đề cập xử lý.

Đối với chủ thuê bao số điện thoại 0814.314.885 quá trình điều tra xác định là Nguyễn Văn K, sinh năm 1983, trú tại thôn T.T, xã T.T, huyện S.D, tuy nhiên K không sử dụng số thuê bao điện thoại này.

Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo **T.Q.T** phạm tội: “*Tàng trữ hàng cấm*”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo T.Q.T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thử thách 01 (một) năm, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án (12/5/2022).

Giao bị cáo T.Q.T cho Ủy ban nhân dân xã Trường Sinh, huyện S.D, tỉnh T.Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự).

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cattong được niêm phong bên ngoài bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q và chữ ký của bị cáo, bên trong có chứa số pháo còn lại sau giám định là 6,134 kg.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S.D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.D)

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Q;
- VKSND tỉnh T.Q;
- Sở Tư pháp tỉnh T.Q;
- VKSND huyện S.D;
- Công an huyện S.D;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- UBND xã T.S;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Minh Khánh

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Vân – Lại Vi Thọ

Hoàng Thị Minh Khánh